

Số: **8222**/BKHDĐT-KHGDNTMTHà Nội, ngày **04** tháng **10** năm 2023

V/v Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững năm 2022 và Rà soát quốc gia tự nguyện thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững năm 2023

Kính gửi:

- Các Đồng chí thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (để gửi tới các Đại biểu Quốc hội);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các cơ quan liên quan.

Theo quy định tại Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững trình Chính phủ, Quốc hội.

Thực hiện nhiệm vụ nêu trên, trong thời gian qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan xây dựng Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững năm 2022 (Báo cáo SDGs năm 2022) và Rà soát quốc gia tự nguyện thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững năm 2023 (VNR năm 2023) của Việt Nam. Trong đó, VNR năm 2023 của Việt Nam đã được Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình bày thành công tại Diễn đàn chính trị cấp cao về phát triển bền vững của Liên hợp quốc vào ngày 14 tháng 7 năm 2023. Các báo cáo đã được đăng trên mục Ấn phẩm của Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đường link sau: <https://www.mpi.gov.vn/portal/pages/An-pham.aspx>.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin trân trọng thông tin đến các Đồng chí thành viên Chính phủ; các Đại biểu Quốc hội; các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan để nghiên cứu, tham khảo.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm danh sách);
- Các đơn vị thuộc Bộ KH&ĐT;
- Lưu: VT, KHGDNTN&MT, NTTN (35).

**Nguyễn Chí Dũng**

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

I. Các đồng chí thành viên Chính phủ

1. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
2. Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái
3. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà
4. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang
5. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phan Văn Giang
6. Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm
7. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn
8. Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà
9. Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long
10. Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc
11. Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên
12. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan
13. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thắng
14. Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị
15. Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng
16. Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung
17. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng
18. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Huỳnh Thành Đạt
19. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn
20. Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan
21. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn
22. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Hầu A Lềnh
23. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng
24. Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong
25. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đặng Quốc Khánh

II. Văn phòng Quốc hội (để gửi tới các đại biểu Quốc hội)

III. Các cơ quan của Đảng

1. Văn phòng Trung ương Đảng
2. Ban Tuyên giáo Trung ương
3. Ban Đối ngoại Trung ương
4. Ban Kinh tế trung ương

III. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ

IV. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

V. Các tổ chức chính trị-xã hội

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
2. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
3. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam

VI. Các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư